

BÀI TẬP CHƯƠNG 5

PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DỰ ÁN

Bài 1:

Công ty ABC đang gặp khó khăn lớn. Nếu công ty thực hiện một chương trình khuyến khích trương kéo dài thì chi phí cho chương trình này là 10 triệu USD và dự kiến sẽ mang lại luồng tiền ròng sau thuế là 100.000 USD/năm trong 5 năm. Luồng tiền này phát sinh ngay từ năm đầu tiên triển khai chương trình khuyến khích trương. Trái lại, nếu không triển khai chương trình này thì trong 5 năm đó, công ty chấp nhận lỗ 3 triệu USD một năm. Với TSCK 10%/năm, cho biết công ty có nên thực hiện chương trình này hay không?

Bài 2:

Một năm trước đây, công ty Đông Hải mua một chiếc máy đóng hộp trị giá 11.000 USD. Năm nay, công ty thấy có một loại máy mới trên thị trường giá 15.000 USD và tuổi thọ dự kiến 10 năm. Chiếc máy mới có thể mang về thu nhập gộp trước khấu hao là 4.000 USD. Chiếc máy hiện nay đang dùng có mức thu nhập gộp trước khấu hao là 2.000 USD và có tuổi thọ là 11 năm.

Thuế suất thu nhập doanh nghiệp công ty đang phải trả là 45% và chi phí cơ hội của vốn đầu tư là 10%/năm. Giá trị thị trường hiện nay của chiếc máy cũ là 5.000 USD. Theo qui định, công ty chỉ được trích khấu hao theo phương pháp khấu hao đều.

Giả định mọi nguồn thu đều phát sinh ngay từ đầu năm và cả hai chiếc máy đều không còn giá trị khấu hao sau khi hết tuổi thọ. Cho biết công ty có nên thay thế chiếc máy cũ hiện nay bằng chiếc máy mới không?

Bài 3:

Một dự án sản xuất sản phẩm may mặc dự kiến có thể mang lại lợi ích và chi phí như các thông tin được cung cấp trong bảng sau:

STT	Khoản mục	Đơn vị tính	Giá trị
I	CHI PHÍ DỰ ÁN		
1	Chi phí năm xây dựng cơ bản (năm 0)		
1.1	Chi xây dựng công trình, nhà xưởng	Triệu đồng	1.500
1.2	Mua sắm máy móc thiết bị	Triệu đồng	500
1.3	Đền bù, giải phóng mặt bằng	Triệu đồng	600
1.4	Dự phòng	% chi xây dựng	5
2	Chi phí hàng năm		
2.1	Mua nguyên vật liệu (khi chạy hết công suất)	Triệu đồng	700
2.2	Quỹ lương	Triệu đồng	
a	Lương quản lý		50
b	Lương SX trực tiếp (khi chạy hết công suất)		300
2.3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	% TN	10
2.4	Duy tu, bảo dưỡng thường xuyên hàng năm	Triệu đồng	30
2.5	Bảo dưỡng định kỳ (Sửa chữa lớn ở năm 5)	Triệu đồng	100

II	DOANH THU CỦA DỰ ÁN		
1	Sản lượng năm đầu	%CS thiết kế	70
2	Sản lượng từ năm 2-8	%CS thiết kế	100
3	Sản lượng năm 9-10	%CS thiết kế	80
4	Giá trị còn lại của dự án khi hết năm 10	Triệu đồng	300
III	THÔNG TIN KHÁC		
1	Công suất thiết kế	Chiếc/năm	40.000
2	Giá bán sản phẩm	1000 đ/chiếc	50
3	Tỉ suất chiết khấu	%	10
4	Tuổi thọ dự án (không kể năm 0)	năm	10

Biết rằng:

- Công ty được phép trích khấu hao đều trên chi phí xây dựng nhà xưởng và mua máy móc thiết bị.
- Năm tiến hành sửa chữa lớn thì không bảo dưỡng thường xuyên

Yêu cầu:

1. Tính NPV của dự án và cho biết dự án có khả thi không?
2. Nếu chi phí giải phóng mặt bằng có khả năng tăng thêm 50% nữa thì độ nhạy của NPV dự án với chi phí giải phóng mặt bằng này là bao nhiêu?